



ĐỀ THI CHÍNH THỨC

Môn: ĐỊA LÍ

Thời gian làm bài: 180 phút (không kể thời gian giao đề)

Ngày thi: 25/12/2025

Đề thi gồm 02 trang, có 07 câu

Câu 1 (3,0 điểm)

a) Giải thích nguyên nhân hình thành đai áp thấp xích đạo và đai áp cao cận nhiệt đới. Tại sao các đới gió trên Trái Đất thường không liên tục theo hướng đông - tây và dịch chuyển về phía bán cầu mùa hè?

b) Độ ẩm không khí ảnh hưởng như thế nào đến biên độ nhiệt độ không khí trong ngày? Phân tích ảnh hưởng của khí hậu đến vỏ phong hóa trên lục địa từ xích đạo về hai cực.

Câu 2 (2,0 điểm)

a) Phát triển công nghiệp xanh làm thay đổi vai trò của các nhân tố ảnh hưởng đến phân bố ngành công nghiệp như thế nào?

b) Tại sao phát triển nền nông nghiệp hiện đại là xu hướng quan trọng để thích ứng với biến đổi khí hậu?

Câu 3 (3,0 điểm)

a) Phân tích ảnh hưởng của vị trí địa lý đối với đất và khí hậu ở nước ta.

b) Giải thích nguyên nhân làm địa hình đồi núi nước ta có sự phân bậc và chia cắt. Tại sao quá trình các-xơ ở nước ta diễn ra mạnh mẽ?

Câu 4 (3,0 điểm)

a) Cho bảng số liệu sau:

**TỔNG LƯỢNG MƯA CỦA TRẠM BÃI CHÁY (TỈNH QUẢNG NINH)
VÀ TRẠM QUY NHƠN (TỈNH GIA LAI)**

(Đơn vị: mm)

Trạm	Tháng												Năm
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
Bãi Cháy	27,7	24,5	42,9	86,3	183,2	297,0	364,3	430,5	276,0	142,6	38,9	18,1	1 932,0
Quy Nhơn	66,8	28,2	33,0	33,8	85,2	62,1	44,2	77,2	230,6	521,0	464,3	205,5	1 851,9

(Nguồn số liệu: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng, ban hành kèm theo Thông tư 02/2022/TT-BXD, ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Bộ Xây dựng)

Dựa vào bảng số liệu và kiến thức đã học, giải thích sự phân hóa về thời gian mùa khô, mùa mưa của hai trạm khí tượng nêu trên.

b) Trình bày biểu hiện và giải thích nguyên nhân của sự suy yếu gió mùa Đông Bắc ở Tây Bắc. Phân tích nguyên nhân gây mưa vào mùa đông ở Bắc Trung Bộ.

Câu 5 (3,0 điểm)

a) Tại sao đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao là một mục tiêu quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta?

b) Giải thích việc ứng dụng công nghệ số và nâng cao trình độ cho người lao động là giải pháp quan trọng để thu hẹp khoảng cách về năng suất lao động giữa các vùng kinh tế - xã hội ở Việt Nam.

Câu 6 (3,0 điểm)

Cho bảng số liệu sau:

CƠ CẤU TIÊU DÙNG NĂNG LƯỢNG CUỐI CÙNG CỦA VIỆT NAM
THEO NGUỒN NĂNG LƯỢNG NĂM 2017 VÀ NĂM 2022

(Đơn vị: %)

Năm	Mục đích sử dụng	Nguồn năng lượng				Tổng
		Than đá	Xăng, dầu và khí thiên nhiên	Điện	Nguồn khác	
2017	Công nghiệp và xây dựng	39,6	15,7	27,4	17,3	100
	Vận tải	0	100	0	0	100
	Dân dụng	18,3	10,4	50,2	21,1	100
	Mục đích khác	12,8	52,0	27,6	7,6	100
2022	Công nghiệp và xây dựng	40,9	18,9	27,6	12,6	100
	Vận tải	0	91,6	8,4	0	100
	Dân dụng	7,1	14,5	64,3	14,1	100
	Mục đích khác	9,6	46,8	40,1	3,5	100

(Nguồn: Xử lý từ Niên giám thống kê Việt Nam năm 2018 và năm 2024, NXB. Thống kê)

Dựa vào bảng số liệu trên và kiến thức đã học:

a) Nhận xét và giải thích sự thay đổi tỉ trọng các nguồn năng lượng theo mục đích sử dụng năm 2017 và năm 2022 của nước ta.

b) Để đạt được các mục tiêu tăng trưởng xanh, Việt Nam cần có những giải pháp gì trong tiêu dùng năng lượng?

Câu 7 (3,0 điểm)

a) Nghị quyết số 306/NQ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về điều chỉnh Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 xác định: “*Phát triển vùng Đồng bằng sông Cửu Long thành trung tâm kinh tế nông nghiệp hiện đại, bền vững, năng động và hiệu quả cao của cả nước, khu vực và thế giới*”.

Bằng kiến thức đã học, chứng minh vùng Đồng bằng sông Cửu Long có các điều kiện để thực hiện định hướng trên.

b) Phân tích ý nghĩa của việc bảo vệ rừng, khôi phục rừng đối với phát triển kinh tế lâm nghiệp, nâng cao đời sống của người làm nghề rừng ở Vùng Trung du và miền núi phía Bắc.

----- HẾT -----

* Thí sinh KHÔNG được sử dụng tài liệu;

* Giám thị KHÔNG giải thích gì thêm.



Môn: Địa lí

Ngày thi: 25/12/2025

Đáp án gồm 04 trang

I. HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Giám khảo chấm đúng như đáp án, thang điểm của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
2. Nếu thí sinh có cách trả lời khác đáp án nhưng đúng thì giám khảo vẫn chấm điểm theo thang điểm của Đáp án.
3. Giám khảo không quy tròn điểm thành phần của từng câu, điểm của bài thi.

II. ĐÁP ÁN, THANG ĐIỂM

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
1 (3,0 điểm)	a	Giải thích nguyên nhân hình thành đai áp thấp xích đạo và đai áp cao cận nhiệt đới. Tại sao các đới gió trên Trái Đất thường không liên tục theo hướng đông - tây và dịch chuyển về phía bán cầu mùa hè?	1,00
		- Nguyên nhân hình thành các đai khí áp: + Đai áp thấp xích đạo: có nguyên nhân chủ yếu nhiệt lực, do góc nhập xạ và BXMT lớn, nhiệt độ cao, không khí đối lưu mạnh, thể tích không khí tăng, tỉ trọng của không khí giảm,... (diễn giải). + Đai áp cao cận nhiệt đới: có nguyên nhân chủ yếu động lực, do sự nén xuống của không khí ở khu vực cận nhiệt, áp lực của không khí lên bề mặt Trái Đất tăng,... (diễn giải).	
		- Các đới gió thường không liên tục theo hướng đông - tây và dịch chuyển về phía bán cầu mùa hè do: ảnh hưởng của sự phân bố của lực địa, đai dương; các trung tâm khí áp theo mùa; chuyển động biểu kiến của Mặt Trời, dịch chuyển theo mùa của các đai khí áp;... (diễn giải).	
	b	Độ ẩm không khí ảnh hưởng như thế nào đến biên độ nhiệt độ không khí trong ngày? Phân tích ảnh hưởng của khí hậu đến vỏ phong hóa trên lục địa từ xích đạo về hai cực.	2,00
		Anh hưởng của độ ẩm không khí đến biên độ nhiệt độ không khí trong ngày	
		- Độ ẩm không khí cao: biên độ nhiệt độ không khí trong ngày thấp do lượng BXMT tới bề mặt Trái Đất vào ban ngày giảm, bề mặt Trái Đất mất nhiệt ít hơn vào ban đêm (diễn giải).	
		- Độ ẩm không khí thấp: biên độ nhiệt độ không khí trong ngày cao do lượng BXMT tới bề mặt Trái Đất vào ban ngày tăng, bề mặt Trái Đất mất nhiệt nhiều hơn vào ban đêm (diễn giải).	
		Anh hưởng của khí hậu đến vỏ phong hóa trên lục địa từ xích đạo về hai cực	
		- Vùng khí hậu xích đạo và nhiệt đới ẩm: có nền nhiệt cao, độ ẩm lớn, quá trình phong hóa mạnh nên vỏ phong hóa rất dày và mịn, biến đổi mạnh về thành phần hóa học,... (diễn giải).	
		- Vùng khí hậu cận nhiệt và nhiệt đới khô: quá trình phong hóa lí học là chủ yếu tạo nên vỏ phong hóa mỏng, ít biến đổi về thành phần hóa học,... (diễn giải).	
		- Vùng khí hậu ôn đới: quá trình phong hóa tạo ra lớp vỏ phong hóa khá dày, có sự đan xen giữa vật liệu thô và mịn, nhiều khoáng vật,... (diễn giải).	
		- Vùng khí hậu cực và cận cực: có khí hậu lạnh giá, quá trình phong hóa yếu nên vỏ phong hóa rất mỏng, không liên tục và rất ít biến đổi về thành phần hóa học,... (diễn giải).	
		Tổng điểm câu 1	3,00
2 (2,0 điểm)	a	Phát triển công nghiệp xanh làm thay đổi vai trò của các nhân tố ảnh hưởng đến phân bố ngành công nghiệp như thế nào?	1,00
		- Khái niệm công nghiệp xanh.	

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
		- Giảm sự phụ thuộc của các cơ sở sản xuất công nghiệp vào điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên, các nguồn nguyên - nhiên liệu truyền thống dẫn đến phân bố công nghiệp được mở rộng, linh hoạt (diễn giải).	
		- Nâng cao hơn vai trò của các nhân tố kinh tế - xã hội: nguồn lao động chất lượng cao, khoa học công nghệ hiện đại, chính sách phát triển, thị trường,... dẫn đến phân bố công nghiệp tập trung cao ở những nơi có điều kiện phát triển (diễn giải).	
	b	Tại sao phát triển nền nông nghiệp hiện đại là xu hướng quan trọng để thích ứng với biến đổi khí hậu?	1,00
		- Khái niệm nông nghiệp hiện đại.	
		- Giảm sự phụ thuộc vào các yếu tố tự nhiên; tạo ra các giống cây trồng, vật nuôi có khả năng chịu hạn, chịu nhiệt, kháng sâu bệnh; tiết kiệm nước, quản lý và sử dụng hợp lý đất đai,... (diễn giải).	
		- Giảm phát thải khí nhà kính: phát triển nông nghiệp xanh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái,... (diễn giải).	
		- Tăng khả năng dự báo và cung cấp thông tin kịp thời: thời tiết, khí hậu, dịch bệnh; tăng tính chính xác trong dự báo mùa vụ,... (diễn giải).	
Tổng điểm câu 2			2,00
3 (3,0 điểm)	a	Ảnh hưởng của vị trí địa lý đối với đất và khí hậu ở nước ta.	1,50
		Ảnh hưởng của vị trí địa lý đối với đất	
		- Do nằm trong vùng nhiệt đới ẩm nên quá trình phong hóa và phân hủy chất hữu cơ diễn ra mạnh, tạo nên vỏ phong hóa và tầng đất dày (dẫn chứng).	
		- Do nằm trong vùng nhiệt đới ẩm gió mùa nên feralit là quá trình hình thành đất chủ đạo, tạo nên nhóm đất feralit đỏ vàng có diện tích lớn (dẫn chứng).	
		- Do nằm trong vùng nhiệt đới ẩm gió mùa, tiếp giáp với biển, chịu ảnh hưởng của BĐKH toàn cầu nên nguy cơ suy thoái đất cao... (diễn giải).	
		Ảnh hưởng của vị trí địa lý đối với khí hậu	
		- Do nằm trong vùng nhiệt đới của bán cầu Bắc, trong khu vực gió mùa châu Á nên BXMT lớn, nhiệt độ cao và khí hậu phân mùa rõ rệt (dẫn chứng).	
		- Do vị trí địa lý và lãnh thổ trải dài theo vĩ độ nên khí hậu có sự phân hóa theo bắc - nam (dẫn chứng).	
		- Do tiếp giáp với vùng biển rộng lớn nên khí hậu chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển (dẫn chứng), góp phần tạo nên sự phân hóa khí hậu theo đông - tây (diễn giải).	
	b	Giải thích nguyên nhân làm địa hình đồi núi nước ta có sự phân bậc và chia cắt.	1,50
		Tại sao quá trình các-xơ ở nước ta diễn ra mạnh mẽ?	
		Nguyên nhân làm địa hình đồi núi nước ta có sự phân bậc và chia cắt	
		- Sự phân bậc của địa hình đồi núi do các vận động kiến tạo diễn ra theo nhiều đợt với cường độ khác nhau, kết hợp với quá trình xâm thực của các nhân tố ngoại lực trong điều kiện khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa,... (diễn giải).	
		- Sự chia cắt của địa hình đồi núi do quá trình xâm thực mạnh của các nhân tố ngoại lực trong điều kiện địa hình nhiều đồi núi, vỏ phong hóa dày, lượng mưa lớn và phân mùa,... (diễn giải).	
		Quá trình các-xơ ở nước ta diễn ra mạnh mẽ vì:	
		- Có nhiều loại đá dễ hòa tan trong nước (phổ biến nhất là đá vôi) (diễn giải)	
		- Nhiệt độ cao và nguồn nước dồi dào của vùng nhiệt đới ẩm,... (diễn giải).	
Tổng điểm câu 3			3,00
4 (3,0 điểm)	a	Dựa vào bảng số liệu và kiến thức đã học, giải thích sự phân hóa về thời gian mùa khô, mùa mưa của hai trạm khí tượng.	1,00
		Sự phân hóa về thời gian mùa khô, mùa mưa của hai trạm khí tượng	
		- Trạm Bãi Cháy + Mùa khô kéo dài 6 tháng (tháng 11 - 4) do hoạt động của gió mùa Đông Bắc (NPc) (diễn giải). + Mùa mưa kéo dài 6 tháng (tháng 5 - 10) do hoạt động của gió mùa Tây Nam (Em), gió Tây Nam (TBg) và các dải hội tụ,... (diễn giải).	

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
		- Trạm Quy Nhơn + Mùa khô kéo dài 8 tháng (tháng 1 - 8) do hoạt động của Tín phong bán cầu Bắc (Tm), gió phơn khô nóng vào đầu và giữa mùa hạ, lượng bốc hơi lớn,... (diễn giải). + Mùa mưa ngắn (tháng 9 - 12) do hoạt động của gió mùa Tây Nam (Em) và dải hội tụ nhiệt đới, tác dụng chắn gió của địa hình, frông cực,... (diễn giải).	
	b	Trình bày biểu hiện và giải thích nguyên nhân của sự suy yếu gió mùa Đông Bắc ở Tây Bắc. Phân tích nguyên nhân gây mưa vào mùa đông ở Bắc Trung Bộ. Sự suy yếu gió mùa Đông Bắc ở Tây Bắc - Biểu hiện: + Gió mùa Đông Bắc trong năm giảm mạnh về số đợt và suy yếu về cường độ (dẫn chứng). + Biên độ nhiệt năm giảm và độ dài mùa đông rút ngắn ở Tây Bắc (trên cùng độ cao địa hình) (diễn giải). - Nguyên nhân: Dãy Hoàng Liên Sơn làm suy giảm về tần suất, cường độ và tăng mức độ biến tính của gió mùa Đông Bắc ở Tây Bắc; ảnh hưởng của gió phơn khô nóng ở phía nam Tây Bắc; vị trí,... (diễn giải). Nguyên nhân gây mưa vào mùa đông ở Bắc Trung Bộ - Ảnh hưởng của các khối không khí ẩm có nguồn gốc biển hoặc chịu ảnh hưởng của biển trong mùa đông... (dẫn chứng). - Hoạt động của frông cực với sự biến tính mạnh của gió mùa Đông Bắc (ấm và ẩm hơn) khi di chuyển đến Bắc Trung Bộ (diễn giải). - Mưa địa hình do tác dụng chắn gió của dãy Trường Sơn Bắc đối với Tín phong, gió mùa Đông Bắc (diễn giải). - Mưa do hoạt động của dải hội tụ nội chí tuyến vào thu - đông ở Bắc Trung Bộ (diễn giải).	2,00
		Tổng điểm câu 4	3,00
5 (3,0 điểm)	a	Tại sao đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao là một mục tiêu quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta? - Nguồn nhân lực chất lượng cao có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội: tăng năng suất lao động, nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo,... (diễn giải). - Nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của nước ta hiện nay (diễn giải). - Tác động của xu hướng toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp 4.0 (diễn giải). - Việt Nam đạt nhiều kết quả quan trọng trong đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao (diễn giải). - Tuy nhiên, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao còn một số khó khăn, hạn chế (diễn giải).	1,50
	b	Giải thích việc ứng dụng công nghệ số và nâng cao trình độ cho người lao động là giải pháp quan trọng để thu hẹp khoảng cách về năng suất lao động giữa các vùng kinh tế - xã hội ở Việt Nam. - Năng suất lao động có sự chênh lệch lớn giữa các vùng kinh tế - xã hội của nước ta (dẫn chứng và diễn giải). - Ứng dụng công nghệ số tạo cơ hội tiếp cận công nghệ hiện đại cho tất cả các vùng; giúp tối ưu hóa quy trình sản xuất, nâng cao năng suất; tạo môi trường bình đẳng về thông tin, công cụ và thị trường; tạo ra nhiều ngành nghề mới ít phụ thuộc vào vị trí địa lý và tài nguyên thiên nhiên;... (diễn giải). - Nâng cao trình độ cho người lao động giúp người lao động có khả năng tiếp cận và vận hành công nghệ mới, nâng cao năng suất và hiệu quả sản xuất; thu hút đầu tư; thúc đẩy đổi mới sáng tạo;...(diễn giải).	1,50
		Tổng điểm câu 5	3,00
6 (3,0 điểm)	a	Nhận xét và giải thích sự thay đổi tỉ trọng các nguồn năng lượng theo mục đích sử dụng năm 2017 và năm 2022 của nước ta. - Công nghiệp và xây dựng: tăng tỉ trọng tiêu thụ các nguồn năng lượng truyền thống, đặc biệt là xăng, dầu và khí thiên nhiên; giảm tỉ trọng tiêu thụ các nguồn năng lượng	2,00

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
		khác (dẫn chứng) chủ yếu do phát triển nhiều dự án lớn như nhiệt điện than, nhiệt điện khí thiên nhiên; trình độ sản xuất công nghiệp ngày càng hiện đại (diễn giải).	
		- Vận tải: tăng tỉ trọng tiêu thụ nguồn năng lượng điện; giảm tỉ trọng tiêu thụ xăng, dầu và khí thiên nhiên (dẫn chứng) do phù hợp với xu hướng điện khí hóa, đáp ứng xu hướng tăng trưởng xanh, giảm phát thải khí nhà kính (diễn giải).	
		- Dân dụng: tăng tỉ trọng tiêu thụ xăng, dầu và khí thiên nhiên, đặc biệt tỉ trọng tiêu thụ điện tăng nhanh; giảm mạnh tỉ trọng tiêu thụ than đá và nguồn năng lượng khác (dẫn chứng) do mức sống nâng cao (diễn giải).	
		- Mục đích khác: tăng mạnh tỉ trọng tiêu thụ điện; giảm tỉ trọng tiêu thụ các nguồn năng lượng còn lại (dẫn chứng) do điện khí hóa các hoạt động nông, lâm nghiệp và thủy sản, dịch vụ dẫn đến tăng nhanh nhu cầu tiêu thụ điện (diễn giải).	
	b	Để đạt được các mục tiêu tăng trưởng xanh, Việt Nam cần có những giải pháp gì trong tiêu dùng năng lượng?	1,00
		- Thay đổi cơ cấu sử dụng năng lượng theo hướng: giảm các nguồn năng lượng truyền thống, tăng cường sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo; giảm mức tiêu hao năng lượng trong sản xuất và dịch vụ (diễn giải).	
		- Chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng xanh hóa các ngành kinh tế: công nghiệp xanh, nông nghiệp xanh,... (diễn giải).	
		- Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, sử dụng hợp lý tài nguyên,... (diễn giải).	
		- Hỗ trợ chính sách, tài chính và công nghệ (diễn giải).	
		Tổng điểm câu 6	3,00
7 (3,0 điểm)	a	Đồng bằng sông Cửu Long có các điều kiện để thực hiện định hướng phát triển.	2,00
		- Là vùng trọng điểm sản xuất lương thực, thực phẩm của cả nước; có vị trí chiến lược quan trọng thuận lợi cho thương mại trong nước và quốc tế (diễn giải).	
		- Có thể mạnh về tự nhiên trong sản xuất nông nghiệp: địa hình, đất, nguồn nước, khí hậu, sinh vật,... (diễn giải).	
		- Nguồn lao động dồi dào, có kinh nghiệm sản xuất và thích ứng với thiên nhiên (diễn giải).	
		- Hệ thống cơ sở hạ tầng ngày càng hiện đại; có khả năng ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong phát triển nông nghiệp;... (diễn giải).	
		- Chính sách của Đảng và Nhà nước đối với phát triển nông nghiệp của vùng (diễn giải).	
		- Các điều kiện khác: khả năng mở rộng mô hình sản xuất nông nghiệp, liên kết vùng,... (diễn giải).	
	b	Phân tích ý nghĩa của việc bảo vệ rừng, khôi phục rừng đối với phát triển kinh tế lâm nghiệp, nâng cao đời sống của người làm nghề rừng ở Vùng Trung du và miền núi phía Bắc.	1,00
		- Bảo vệ rừng: bảo tồn hệ sinh thái, bảo đảm nguồn cung gỗ và các dịch vụ môi trường, ổn định kinh tế lâm nghiệp và giảm thiểu rủi ro thiên tai, cải thiện sức khỏe, giảm chi phí và nâng cao thu nhập cho người làm nghề rừng.	
		- Khôi phục rừng: mở rộng tiềm năng kinh tế bằng việc tạo ra các loại rừng mới và các dịch vụ môi trường, tạo việc làm, nâng cao trình độ kỹ năng và gia tăng thu nhập cho người làm nghề rừng, cải thiện môi trường sống cho cộng đồng và đáp ứng các mục tiêu phát triển bền vững.	
Tổng điểm câu 7			3,00
Tổng điểm toàn bài (1+2+3+4+5+6+7)			20,00

-----HẾT-----